TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2023/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 15 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2023/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Số 04, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên lạc: Số 291, ấp N, xã H, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp

Bị đơn: Anh Khưu Minh Đ, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 04, ấp A, xã M, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Khưu Minh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Khưu Minh Đ tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Khưu Nguyễn Phúc T1, sinh ngày 22/5/2018, Khưu Nguyễn Minh T2, sinh ngày 10/12/2014 và Khưu Ngọc Minh T3, sinh ngày 08/6/2010 cho chị Nguyễn Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Khưu Nguyễn Phúc

T1, Khưu Nguyễn Minh T2 và Khưu Ngọc Minh T3 hiện đang do chị T nuôi dưỡng).

Chị Nguyễn Thị Lệ T không yêu cầu anh Khưu Minh Đ có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Khưu Nguyễn Phúc T1, Khưu Nguyễn Minh T2 và Khưu Ngọc Minh T3.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Lệ T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Khưu Minh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Khưu Nguyễn Phúc T1, Khưu Nguyễn Minh T2 và Khưu Ngọc Minh T3. Anh Khưu Minh Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Nguyễn Thị Lệ T.

2.3. Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Khưu Minh Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Khưu Minh Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lệ T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016409, ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV. Chị T được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã M;
(GCNKH số 88 ngày ĐK 19/10/2009)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Trần Hiến Cương